

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HOÁ
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2020/HS - ST
Ngày: 20/02/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HOÁ - TỈNH THANH HOÁ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tân

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Mai Thị Tiếp

Ông Lê Anh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Trần Minh Phương, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hóa

- Đại diện VKSND Thành phố Thanh hoá tham gia phiên tòa:

Ông Đào Thanh Hải - Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 23/2019/HSST/TLST - HS ngày 31 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2020/QĐXXST – HS ngày 31 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

Phạm Thanh T, sinh năm 1989; Nơi cư trú: Thôn T, xã Y, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông: Phạm Văn T và bà Lê Thị B; Có vợ: Nguyễn Thị Q; Tiền án; Tiền sự: Không; Bị cáo đang tại ngoại, “ Có mặt”.

*** Bị hại:** Ông Lê Xuân Th - Sinh năm 1952

Địa chỉ: Lô 01 MB 320, phố T, phường Q, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

(Ông Th có đơn xin xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 15/8/2019 Phạm Thanh T điện thoại cho ông Lê Xuân Th đề đòi nợ tiền thiết bị vệ sinh mà ông Th đã mua của Tùng trước đó, nhưng ông Th trả lời chưa có tiền trả và nếu cần thì xuống mà tháo về, nghe vậy T cùng với vợ đi xuống nhà ông Th, đến nơi thấy cửa đóng, do bức tức nên T đã nhặt các mảnh gạch lát nền ném nhiều lần vào cửa cuốn của gia đình ông Th gây hư hỏng, sau khi được chị Q(vợ T) can ngăn nên T ra về.

Theo báo cáo của ông Lê Xuân Th, tài sản của gia đình ông bị thiệt hại là hai cánh cửa cuốn hiệu BOODOOR ông lắp vào tháng 6/2019 với giá 27.000.000đ, cửa bị hư hỏng trị giá thiệt hại khoảng 10.000.000đ.

Ngày 18/9/2019 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Thanh Hóa định giá số tài sản bị hư hỏng trên có trị giá 10.330.660đ(Mười triệu, ba trăm ba mươi ngàn, sáu trăm sáu mươi đồng). Ông Th và bị cáo đã thỏa thuận bồi thường xong về trách nhiệm dân sự, nay ông Th không yêu cầu bồi thường và đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Phạm Thanh T.

Tại bản cáo trạng số 19/CT -VKS - KT ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thanh hoá truy tố bị cáo Phạm Thanh T về tội “ Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 BLHS.

Tại phiên toà đại diện viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thanh hoá luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 BLHS; đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ, đề nghị miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Bị cáo nhận tội và công nhận quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo là đúng và không có ý kiến tranh luận, bị cáo không nói lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Công an thành phố Thanh hóa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà hôm nay bị cáo đã khai nhận: Xuất phát từ việc mâu thuẫn do ông Th không trả nợ tiền mua thiết bị vệ sinh cho bị cáo, nên khoảng 16^h15’ ngày 15/8/2019, bị cáo đã đến nhà ông Lê Xuân Th tại Lô 01 MB 320, phố T, phường Q, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa, dùng gạch vỡ ném vào cửa cuốn của gia đình ông Th gây hư hỏng, trị giá thiệt hại là 10.330.660đ(Mười triệu, ba trăm ba mươi ngàn, sáu trăm sáu mươi đồng). Lời khai của bị cáo tại phiên toà hôm nay thống nhất với lời khai trước đây bị cáo đã khai nhận tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người bị hại cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi phạm tội của bị cáo đã làm hư hỏng tài sản có thể sửa chữa khắc phục được. Hành vi phạm tội của bị cáo đủ các yếu tố cấu thành tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, Tội danh và khung hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 178 như cáo trạng và quan điểm luận tội của Đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất vụ án, nhân thân và trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện tính táo bạo, liều lĩnh, gây dư luận xấu trong nhân dân, hành vi đó không những đã xâm phạm đến trật tự trị an nói chung mà còn xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân nói riêng, do đó cần được xử lý nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và có tính chất phòng ngừa chung.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đã bồi thường cho bị hại theo thỏa thuận; bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, nên khi quyết định hình phạt cần áp dụng điểm b; i; s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Với tính chất vụ án và các tình tiết giảm nhẹ nêu trên. Xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà để bị cáo được cải tạo tại địa phương với hình phạt cải tạo không giam giữ, dưới sự giám sát của chính quyền cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung;

Do bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định(có xác nhận của chính quyền địa phương), nên miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và bị hại đã thỏa thuận về vấn đề bồi thường, nay ông Th không có yêu cầu gì thêm nên cần được công nhận phần bồi thường đã thực hiện xong trước khi xét xử;

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 178; điểm b; i; s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Thanh T phạm tội “ Cố ý làm hư hỏng tài sản”

Xử phạt: Phạm Thanh Tùng 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã Y, huyện N, Tỉnh Thanh Hóa nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo T cho Ủy ban nhân dân xã Y, huyện N, tỉnh Thanh Hóa sát và giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Về trách nhiệm dân sự: Công nhận người bị hại đã nhận đủ tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí HSST.

Người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND TPTH;
- Công an TPTH;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM.
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Lê Thị Tân

